

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:
Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Anh Đức
1. Bà Võ Thị Mai.
2. Ông Võ Thành Viên.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 235; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 939/2022/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2022 về việc: “Ly hôn”.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận với nhau về việc thuận tình ly hôn và hòa giải thành. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng V., sinh năm 1985.
Địa chỉ: Số A đường N, Phường B, Tp. Hồ Chí Minh.
- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Thanh T., sinh năm 1983.
Địa chỉ: Số A đường N, Phường B, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Hồng V. và ông Nguyễn Thanh T. thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 114, quyển số 01/2011 do Ủy ban nhân dân xã NT, huyện TN, tỉnh QN cấp vào ngày 03/10/2011 hết hiệu lực kể từ ngày ban hành Quyết định này).

- Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Thanh P., sinh ngày 30/10/2015. Hai bên thỏa thuận giao bà Nguyễn Thị Hồng V. trực tiếp nuôi

đưỡng. Bà V. không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng của ông T. đến khi đương sự có yêu cầu.

Không ai được cản trở cha mẹ thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong quá trình nuôi dưỡng trên cơ sở vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên cha, mẹ của trẻ, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi về cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí ly hôn sơ thẩm hòa giải thành: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Nguyễn Thị Hồng V. chịu án phí sơ thẩm, được cân trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0048699 ngày 23/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh. Bà V. đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Quận Gò Vấp, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Quận Gò Vấp, Tp.HCM;
- UBND xã NT, huyện TN, tỉnh QN;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức